

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 – 2025 (viết tắt là Nghị quyết số 54/NQ-CP), UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung cơ cấu lại nền kinh tế đảm bảo hợp lý, cân đối, hài hoà trong từng ngành, lĩnh vực và giữa các ngành, lĩnh vực trong cơ cấu phát triển kinh tế; tận dụng tốt cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để có sự bứt phá về năng lực cạnh tranh của một số ngành kinh tế chủ lực; tập trung cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, rõ nét các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2022 - 2025

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2022 - 2025, hoàn thành trong tháng 7/2022.

- Nghiên cứu, đánh giá tác động của đại dịch Covid-19 (giai đoạn 2020 - 2021) đến tăng trưởng kinh tế và kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi để triển khai thực hiện hiệu quả.

- Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển các ngành, lĩnh vực.

b) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, rõ nét liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

2. Tập trung cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

2.1. Tập trung cơ cấu lại ngành dịch vụ

a) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 306/CTr-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về du lịch giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Nghiên cứu đề xuất các Đề án, chính sách, cơ chế phát triển du lịch trong tình hình mới. Tập trung nguồn lực để chuyển đổi số trong ngành du lịch. Hoàn thiện Trung tâm Giám sát điều hành du lịch thông minh.

- Hoàn thành số hóa dữ liệu di sản, tài nguyên du lịch. Xây dựng, triển khai nền tảng tích hợp dữ liệu du lịch. Tập trung đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ dự án thành phố du lịch thông minh và văn hóa do KOICA tài trợ.

- Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch gắn với văn hóa, di sản và con người Huế. Đẩy mạnh xã hội hóa các sản phẩm, dịch vụ tại Đại Nội và các diêm đài. Phối hợp hoàn thiện và triển khai Đề án Festival 4 mùa.

- Xây dựng chiến lược xúc tiến, quảng bá điểm đến du lịch giai đoạn 2021-2025. Xây dựng chính sách, giải pháp nhằm thu hút nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tổ chức rà soát, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Quy hoạch Phát triển thương mại được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 07/8/2015.

- Xây dựng các chương trình, giải pháp hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư phát triển các cơ sở hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh hiện đại, mở rộng mạng lưới kinh doanh,

phân phối, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, đủ sức cạnh tranh với các nhà đầu tư nước ngoài.

- Tập trung kêu gọi, thu hút phát triển hệ thống các trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm mua sắm cao cấp, khu dịch vụ đa chức năng; cơ sở thương mại truyền thống theo hướng hiện đại,...

- Tham mưu dành quỹ đất hợp lý cho đầu tư phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại; hỗ trợ các nhà đầu tư mở rộng quy mô, nâng cấp các dự án hạ tầng thương mại đang hoạt động hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục đầu tư, cơ chế chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các nhà đầu tư khi thực hiện dự án xây dựng hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ nhằm đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động đầu tư phát triển và quản lý, kinh doanh khai thác chợ; tạo môi trường pháp lý, thuận lợi khuyến khích các thành phần kinh tế, tổ chức, cá nhân đầu tư kinh doanh, khai thác chợ.

c) Sở Văn hoá và Thể thao chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tham mưu triển khai hiệu quả Chương trình hành động của UBND tỉnh về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; phát triển mạnh dịch vụ văn hóa, thể thao giai đoạn 2021 - 2025.

- Nghiên cứu xây dựng các giải pháp phát triển có trọng tâm, trọng điểm các ngành công nghiệp văn hóa giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 27/4/2017 thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2.2. Tập trung cơ cấu lại ngành công nghiệp

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh và các sở, ngành, địa phương:

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách phát triển công nghiệp:

+ Rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy định, hoàn thiện môi trường kinh doanh, đơn giản hóa các thủ tục đầu tư về lĩnh vực công nghiệp.

+ Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp nông thôn.

- *Đẩy mạnh công tác xúc tiến thu hút đầu tư lĩnh vực công nghiệp, đặc biệt đối với các ngành công nghiệp ưu tiên phát triển:*

+ Rà soát, lập danh mục các dự án đầu tư trọng điểm lĩnh vực công nghiệp cần kêu gọi đầu tư đến năm 2025¹.

+ Tổ chức các hội thảo xúc tiến, chương trình xúc tiến, thu hút đầu tư trong và ngoài nước các dự án đầu tư trọng điểm lĩnh vực công nghiệp.

- *Thúc đẩy, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trong các ngành công nghiệp:*

+ Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng hệ thống tổ chức sản xuất tiên tiến và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong sản xuất công nghiệp, gắn sản xuất công nghiệp với bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên, năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

+ Tập trung hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới, ứng dụng thiết bị công nghệ tiên tiến vào sản xuất để sản xuất sản phẩm có chất lượng, nâng cao giá trị gia tăng các sản phẩm công nghiệp; xây dựng lộ trình về đổi mới công nghệ và hiện đại hóa, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành.

+ Tăng cường hiệu quả khai thác và sử dụng của ngành công nghiệp khai thác tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến silicat; ưu tiên phát triển ngành công nghiệp chế biến thủy hải sản, chế biến gỗ, hóa dược,...

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia vào các chuỗi giá trị sản xuất trong nước, khu vực và thế giới để nâng cao giá trị gia tăng và giá trị xuất khẩu công nghiệp.

- *Tập trung nguồn lực hỗ trợ đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp, cụm công nghiệp:*

+ Tạo điều kiện thuận lợi và đôn đốc các nhà đầu tư hạ tầng đẩy nhanh tiến độ đầu tư hoàn thiện các khu công nghiệp: Phú Bài, Phong Điền, La Sơn, Tứ Hạ. Đối với các khu công nghiệp chưa có nhà đầu tư hạ tầng² cần đẩy mạnh xúc tiến kêu gọi nhà đầu tư hạ tầng để tạo tiền đề thu hút đầu tư.

+ Ưu tiên tập trung bố trí các nguồn lực ngân sách để đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tranh thủ nguồn ngân sách hỗ trợ của Trung ương để đầu tư kết cấu hạ tầng công nghiệp, tập trung vào các hạng mục thiết yếu như: Nhà máy xử lý nước thải tập trung, san lấp mặt bằng,...

¹ Trong đó tập trung các ngành công nghiệp ưu tiên như: Công nghiệp hỗ trợ dệt may; ngành công nghiệp năng lượng; công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô; công nghiệp chế biến sâu và sử dụng sản phẩm chế biến sâu silicat (thạch anh) để sản xuất sản phẩm mới; công nghiệp công nghệ thông tin và công nghiệp phần mềm; công nghiệp dược liệu và thiết bị y tế.

² Như: KCN Phú Đa, Quảng Vinh và KCN trong Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực có chất lượng nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất của ngành công nghiệp:

+ Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó ưu tiên phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành công nghiệp chủ lực.

+ Có chính sách liên kết, hỗ trợ đào tạo, dạy nghề cho người lao động theo nhu cầu của doanh nghiệp, nhất là nguồn nhân lực lao động kỹ thuật cao phục vụ nhu cầu phát triển công nghiệp.

+ Xây dựng cơ chế thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong và ngoài nước, chú trọng chính sách tiền lương, môi trường làm việc và hỗ trợ về nhà ở, đất ở cho lao động kỹ thuật cao.

2.3. Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tham mưu triển khai hiệu quả Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025.

- Rà soát, điều chỉnh diện tích đất trồng lúa ở mức hợp lý, chuyển sang các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị cao theo Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách Trung ương, tỉnh đã ban hành, đồng thời nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương để đẩy mạnh thực hiện và nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Tham mưu chính sách hỗ trợ, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Hỗ trợ, khuyến khích đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp; hỗ trợ tiếp cận thông tin khoa học, kỹ thuật, thị trường; hỗ trợ nghiên cứu chuyển giao ứng dụng tiến bộ kỹ thuật.

- Tham mưu ban hành cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa công tác nghiên cứu khoa học công nghệ, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh nông nghiệp phù hợp với cơ chế thị trường.

- Tập trung tổ chức lại sản xuất một cách hợp lý, trên cơ sở chú trọng phát triển các hình thức hợp tác, liên kết; đồng thời, củng cố tổ chức hợp tác xã để làm hạt nhân trong các khâu kiên kết.

- Xây dựng các chương trình, đề án, dự án trọng điểm phát triển nông nghiệp phù hợp với đặc điểm và thế mạnh của địa phương.

- Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực và các sản phẩm đặc sản của địa phương thành các sản phẩm OCOP nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm gắn với công nghiệp chế biến nông sản và thị trường tiêu thụ, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường.

- Thực hiện chương trình đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn gắn với nhu cầu của thị trường, doanh nghiệp, hợp tác xã, đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực nông thôn.

- Tăng cường các biện pháp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

3. Tập trung cơ cấu lại đầu tư công, ngân sách nhà nước, phát triển các loại thị trường gắn với nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng nguồn lực

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên trong phân bổ vốn đầu tư, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn và các chương trình, dự án thuộc phạm vi Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch về cơ cấu lại đầu tư công theo Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Quyết định phê duyệt Đề án cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025.

- Nghiên cứu, rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung (nếu có) và tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình số 12-CTr/TU ngày 13/5/2022 của Tỉnh ủy (Khóa XVI) thực hiện Nghị quyết 38/2021/QH15, ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm phát huy nội lực, huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

- Hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tài chính trong quá trình xây dựng các Đề án cơ cấu lại ngân sách nhà nước đã được Chính phủ quy định tại Nghị quyết số 54/NQ-CP.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các Đề án cơ cấu lại ngân sách nhà nước sau khi được Chính phủ phê duyệt.

c) Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển mạnh các loại thị trường: Tài chính, quyền sử dụng đất, lao động, khoa học và công nghệ.

4. Tập trung phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số, liên doanh, liên kết, nâng cao năng lực cạnh tranh

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Triển khai hiệu quả Quyết định số 2818/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án phát triển doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

- Tham mưu UBND tỉnh rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quyết định 767/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 về Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025. Triển khai hiệu quả các biện pháp khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Tham mưu và triển khai hiệu quả Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phục hồi và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trong trạng thái bình thường mới năm 2022-2023.

- Tham mưu các giải pháp cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tập trung xúc tiến, kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư chiến lược đến nghiên cứu và triển khai thực hiện các dự án tạo động lực tăng trưởng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tham mưu triển khai hiệu quả Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.

- Triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Tỉnh ủy (khóa XVI) về Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tập trung phát triển hạ tầng đủ năng lực triển khai chuyển đổi số: Hạ tầng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số.

c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp khoa học, công nghệ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, các nhiệm vụ chủ yếu tại Kế hoạch này và các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, đề án của các Bộ, ngành Trung ương tại Nghị quyết số 54/NQ-CP khẩn trương rà soát, đưa ngay những nhiệm vụ phù hợp vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2022 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2021 – 2025 của từng ngành, địa phương; xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể, đồng thời rà soát, triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế ở từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Tập trung chỉ đạo, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh và của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và tham mưu báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo thời gian quy định; đồng thời tổ chức đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trong quá trình thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ Kế hoạch này và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, đề án tại Nghị quyết số 54/NQ-CP tiếp tục rà soát, tham mưu đưa những nhiệm vụ phù hợp của Nghị quyết số 31/2021/QH15 của Quốc hội khóa XV và Nghị quyết số 54/NQ-CP vào nội dung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2022 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2021 – 2025 của tỉnh để

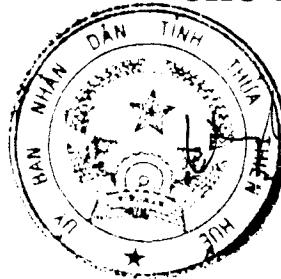
triển khai thực hiện; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và Nghị quyết số 54/NQ-CP, định kỳ báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh, tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh để thực hiện việc báo cáo theo quy định và tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các sở, ngành và địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn;
- TT HDND, UBND các huyện, thị xã, TP Huế;
- VP UBND tỉnh: LD và các CV;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, XDCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phương